



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 95 /2025/CVHĐQT-VPB
No.: 95 /2025/CVHĐQT-VPB

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025
Hanoi, April 29, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM
Sở Giao dịch chứng khoán HN
To: State Securities Commission
Ho Chi Minh Stock Exchange
Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Organization: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng/Vietnam Prosperity Joint-Stock Commercial Bank ("VPBank")

- Mã chứng khoán/Stock symbol: VPB

- Địa chỉ/Address: 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội/89 Lang Ha, Lang Ha ward, Dong Da district, Hanoi

- Điện thoại/Telephone: (84-24) 3928 8869

- Fax: (84-24) 3928 8867

2. Nội dung thông tin công bố/Content of disclosure

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) công bố thông tin về Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 2025. Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank) hereby discloses information regarding the AGM Meeting minutes and AGM Resolution 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của VPBank vào ngày / / 2025 tại đường dẫn: <https://www.vpbank.com.vn/en/quan-he-nha-dau-tu>/This information was published on VPBank's website on April 29, 2025 at the link: <https://www.vpbank.com.vn/en/quan-he-nha-dau-tu>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby committed that the information provided is true and correct and we are completely responsible before the law for the published information./



ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC
~~LEGAL REPRESENTATION~~
CHỦ TỊCH HĐQT



NGÔ CHÍ DŨNG



Hà nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2025
Số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ-VPBank

Theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được diễn ra như sau:

Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 14h-17h ngày 28/04/2025
- Địa điểm: Ball Room Tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hợp pháp của VPBank và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp (không phân biệt số lượng cổ phần mà các cổ đông đó sở hữu) đăng ký dự họp (trong Biên bản này, để thuận tiện cho việc theo dõi, việc dẫn chiếu tới cổ đông có nghĩa bao gồm cả cổ đông và người được cổ đông ủy quyền).

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và đại diện cán bộ nhân viên của Ngân hàng.

Nội dung làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

I. Ban tổ chức đại hội thực hiện các thủ tục bắt đầu Đại hội như sau:

1. Đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội:
 - Tại thời điểm khai mạc: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 370 đại biểu, đại diện cho 6.247.525.605 cổ phần, chiếm 78,74% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
 - Tại thời điểm biểu quyết: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 619 đại biểu, đại diện cho 6.277.522.964 cổ phần, chiếm 79,12% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
2. Giới thiệu và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội
3. Đọc và thông qua Quy chế làm việc, Thể lệ biểu quyết, Thể lệ bầu cử tại Đại hội
4. Giới thiệu đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội
 - Chủ tọa Đại hội là Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Ông Bùi Hải Quân - Phó Chủ tịch HĐQT (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).

ĐH).

- Ông Nguyễn Đức Vinh - Tổng Giám đốc (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).

5. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội

- Bà Lê Lan Kim – Cán bộ Văn phòng HĐQT, cổ đông (theo chỉ định của Chủ tọa)

6. Đề cử và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu

- Ông Lê Hoàng Lân – Cán bộ Văn phòng HĐQT, cổ đông – Trưởng Ban
- Bà Hoàng Thị Quỳnh Trang – Cán bộ Khối Pháp chế và Tuân thủ, Cổ đông – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Cán bộ phòng quan hệ cổ đông, Cổ đông - Thành viên

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành với chương trình nghị sự và Quy chế Đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu, Quy chế biểu quyết và bầu cử với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp. Không có cổ đông nào không tán thành hoặc không có ý kiến.

II. Trình bày các Báo cáo và đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Dưới sự điều khiển của Chủ tọa, Đại hội đã nghe các báo cáo và đề xuất sau:

1. Ông Nguyễn Đức Vinh – Tổng Giám đốc trình bày báo cáo tổng kết hoạt động năm 2024; kế hoạch hoạt động của VPBank năm 2025 (các số liệu năm 2024 đã được kiểm toán độc lập bởi công ty E&Y Việt Nam).
2. Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2024, kế hoạch hoạt động 2025.
3. Bà Kim Ly Huyền – trưởng BKS trình bày báo cáo hoạt động của BKS 2024, kế hoạch hoạt động 2025.
4. Ông Bùi Hải Quân – Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày các vấn đề trình ĐHĐCĐ:
 - Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
 - Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025.
 - Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho VPBank.
 - Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.
 - Thống nhất hợp đồng, giao dịch với công ty con.
 - Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
 - Thống nhất giao Hội đồng Quản trị một số nội dung bao gồm quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại công ty con; thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành nếu thấy cần thiết; quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính (nếu có).
 - Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank.

- Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện.
- Thông qua bản điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho Hội đồng Quản trị.
- Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.
- Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên.
- Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

Tài liệu chi tiết kèm theo

III. THẢO LUẬN:

Các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn và chủ tọa đoàn trả lời. Các nội dung mà các đại biểu quan tâm và đặt ra và trả lời từ Chủ tọa đoàn được tóm tắt theo tài liệu đính kèm.

IV. BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kết quả của từng nội dung được đính kèm dưới đây.

V. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

NQ 1/2025/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo của Ban điều hành (Phụ lục 01):

Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2024

ST T	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng; %)	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% Tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	923.848	817.567	13,0%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	552.642	490.156	12,7%
3	Dư nợ cấp tín dụng	709.986	600.524	18,2%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (Thông tư 31)	2.47%	2.95%	-0.48%
5	Lợi nhuận trước thuế	20.013	10.804	85,2%
LNTT ngân hàng mẹ và các công ty con				
	VPBank	18.260	13.468	35,6%
	FE Credit	512	(3.699)	113,8%
	VPBankS	1.220	1.255	-3%
	OPES	474	156	203,3%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2025	Thực tế 2024	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.132.800	923.848	23%

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2025	Thực tế 2024	% Tăng trưởng
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	742.311	552.642	34%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	887.724	709.986	25%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	< 3%	2,47%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.270	20.013	26%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	22.219	18.260	22%
5.b	FE Credit	1.126	512	120%
5.c	VPBankS	2.003	1.220	64%
5.d	OPES	636	474	34%

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ 2/2025/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 02)

NQ 3/2025/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ 4/2025/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn.

NQ 5/2025/ĐHĐCĐ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (*)	15.986.826
1.1	Phân bổ lợi ích (âm) cho cổ đông không kiểm soát tại các công ty con, làm tăng lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng (*)	(208.031)
1.2 = 1+1.1	Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân phối cho cổ đông của ngân hàng (*)	15.778.795
2 = 2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ (*)	2.903.591
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	1.461.250

	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	<i>1.442.341</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC</i>	<i>11</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES</i>	<i>18.898</i>
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	1.442.341
3=1.1-2	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ bắt buộc	12.875.204
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 5%	3.966.962
5=3-4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	8.908.242

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

i. Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2024 hợp nhất như trên

ii. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:

- Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
- Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
- Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 3.966.962 triệu đồng.
- Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
- Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
- Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng.

iii. HĐQT có trách nhiệm quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2024 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

NQ 6/2025/ĐHĐCĐ Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025 tương đương bằng $0,5\% \times$ lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

NQ 7/2025/ĐHĐCĐ Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo cho Ngân hàng là bất kỳ công ty kiểm nào trong danh sách sau đây: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH PwC Việt Nam.

Giao Hội đồng quản trị thương thảo, làm việc để thống nhất các điều kiện cung cấp dịch vụ, ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng với một trong các công ty kiểm toán nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và hiệu quả tài chính.

NQ 8/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:

8.1. Phê duyệt và thông qua phương án góp vốn để thành lập công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm như sau:

- **Vốn điều lệ dự kiến là 2.000.000.000.000 đồng (Hai nghìn tỷ đồng).** Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
- **Lĩnh vực hoạt động:** Bảo hiểm nhân thọ. Công ty con sẽ triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cơ bản, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm liên kết chung và các nghiệp vụ bảo hiểm khác theo quy định pháp luật và được Bộ tài chính chấp thuận.
- **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.

8.2. Phê duyệt và thông qua phương án góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp/mua cổ phần để một công ty quản lý quỹ trở thành công ty con của VPBank như sau:

VPBank sẽ thực hiện việc góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp hoặc mua cổ phần để một công ty quản lý quỹ trở thành công ty con của VPBank như sau:

- **Vốn điều lệ dự kiến:** đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ tối thiểu của pháp luật. Mức vốn điều lệ của công ty quản lý quỹ sẽ trên hiện trạng cụ thể doanh nghiệp mục tiêu và theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
- **Lĩnh vực hoạt động:** Công ty quản lý quỹ thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam.
- **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.
- **Giá mua/giá trị giao dịch:** theo cơ chế thỏa thuận với các bên liên quan, hiện trạng doanh nghiệp mục tiêu, điều kiện thị trường và các yêu cầu pháp luật có liên quan.

8.3. Thống nhất các định hướng, kế hoạch liên doanh, liên kết, hợp tác: Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội, phương án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư góp vốn, mua cổ phần, cơ cấu lại/tái cấu trúc các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần hoặc lĩnh vực khác theo quy định pháp luật và trên cơ sở phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh và hệ sinh thái của VPBank, chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.

8.4. Giao cho HĐQT được tổ chức thực hiện, tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác phù hợp như các nội dung nêu tại mục trên và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án đầu tư,

phương án thực hiện cụ thể. HĐQT được toàn quyền thỏa thuận với các bên bán (các bên bán), các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức vốn điều lệ của Công ty, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, phương án tham gia cơ cấu lại/tái cấu trúc doanh nghiệp; quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác, cơ cấu lại/hỗ trợ; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên liên quan...

- 8.5. Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 9/2025/DHĐCĐ Thống nhất hợp đồng với công ty con:

Thông qua các hợp đồng (khung) cho vay, gửi tiền, mua bán có kỳ hạn giấy tờ có giá, tài trợ thương mại, giao dịch ngoại tệ/hội đoái, phái sinh giữa VPBank với các công ty con của VPBank là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) và Ngân hàng TNHH một thành viên Dầu khí toàn cầu (GPBank) nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua giá trị từng giao dịch, giá trị hạn mức các giao dịch, giá trị hạn mức rủi ro thanh toán/trước thanh toán cấp cho từng công ty con VPB SMBC FC và GPBank đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ.. Giao cho Hội đồng quản trị trao đổi, làm việc và quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) xác định hạn mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC và GPBank, cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC và GPBank, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết). Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; Hội đồng quản trị có thể phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 10/2025/DHĐCĐ. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng) như sau:

1. Thông tin, đánh giá về: cơ cấu tổ chức, mạng lưới hoạt động, công ty con, quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh của VPBank;
2. Thực trạng tài chính và hoạt động của VPBank: Theo số liệu năm 2023 và năm 2024 đối với các nội dung chính sau:
 - Quy mô vốn: Vốn chủ sở hữu; Vốn huy động.

- Hoạt động cấp tín dụng và chất lượng tài sản: Tình hình cấp tín dụng (dư nợ tín dụng, đánh giá chung về hoạt động cấp tín dụng); chất lượng tài sản (tình hình phân loại nợ, dự phòng rủi ro, tình hình xử lý nợ xấu).
 - Hoạt động đầu tư, góp vốn: Đầu tư kinh doanh chứng khoán; Góp vốn, đầu tư dài hạn.
 - Hoạt động kinh doanh khác: Kinh doanh ngoại tệ; hoạt động phát hành LC/bảo lãnh; hoạt động thanh toán, đại lý, ủy thác.
 - Kết quả kinh doanh: Các chỉ tiêu bảng cân đối; chỉ tiêu kết quả kinh doanh; các chỉ số hiệu quả (ROE, ROA, CIR).
 - Tình hình thanh khoản và việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn.
3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật các TCTC và lộ trình, thời gian thực hiện từng biện pháp khắc phục. Bao gồm:
- Xin chấp thuận của NHNN về các biện pháp hỗ trợ theo các biện pháp được quy định tại Điều 159 Luật các TCTD năm 2024 trong đó có các biện pháp và lộ trình tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn; các biện pháp về trích lập dự phòng và phân bổ lãi phải thu, phải thoái.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, rà soát/hạn chế/kiểm soát hoạt động kinh doanh không hiệu quả, có rủi ro cao; Giám sát giới hạn cấp tín dụng và tăng trưởng tín dụng trong các lĩnh vực; Cắt giảm chi phí hoạt động;
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024. Bao gồm các biện pháp chính như sau: Các kế hoạch tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có; Kiểm soát, nâng cao chất lượng tài sản có; Ngăn ngừa gia tăng nợ xấu, nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành; Tăng cường quản trị rủi ro; Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024 trong thời gian 30 ngày liên tục; bị rút tiền hàng loạt và cáo báo cáo gửi NHNN. Bao gồm các biện pháp chính như: Các biện pháp cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; Các biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản và tình trạng rút tiền hàng loạt.
4. Giao cho HĐQT phê duyệt chi tiết Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung (nếu có) theo nhu cầu của VPBank từng thời kỳ và theo rà soát định kỳ ít nhất 02 năm theo quy định tại Khoản 5 Điều 143 Luật các Tổ chức tín dụng 2024

NQ 11/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

NQ 12/2025/ĐHĐCĐ Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:

- Các ngành nghề/hoạt động kinh doanh xin cấp phép mới:

STT	NGHIỆP VỤ
1	Dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
2	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
3	Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản
4	Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép
5	Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương
6	Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
7	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế
8	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ, phòng ngừa hạn chế rủi ro trên sổ Ngân hàng và các giao dịch ngoại hối khác của VPBank;
9	Cung cấp dịch vụ, thực hiện các giao dịch sản phẩm cấu trúc với Khách hàng như Tiền gửi liên kết quyền chọn (Option linked deposit), Tiền gửi song tệ (Dual currency Deposit)
10	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
11	Nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài

12	Đại diện người sở hữu trái phiếu
13	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ
14	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
15	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
16	Tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
17	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
 - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
 - ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
 - ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank phù hợp với quy định pháp luật.
 - ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
 - ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

NQ 13/2025/HĐCĐ Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện: sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

NQ 14/2025/ĐHĐCĐ Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

NQ 15/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.

NQ 16/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên.

KẾT QUẢ BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030

NQ 17/2025/ĐHĐCĐ Danh sách nhân sự trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Ngô Chí Dũng: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Bùi Hải Quân: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Lô Bằng Giang: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Ông Nguyễn Đức Vinh: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. Bà Phạm Thị Nhung: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. Ông Takeshi Kimoto: | Thành viên Hội đồng quản trị: |
| 7. Ông Daniel Ashton Carroll: | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| 8. Ông Mai Xuân Hùng: | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| 9. | |

NQ 18/2025/ĐHĐCĐ Danh sách nhân sự trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

- | | |
|----------------------------|----------------|
| 1. Ông Takahashi Yasunori: | Thành viên BKS |
| 2. Bà Kim Ly Huyền: | Thành viên BKS |
| 3. Ông Vũ Hồng Cao: | Thành viên BKS |
| 4. Bà Nguyễn Thị Bích Hợp: | Thành viên BKS |
| 5. Bà Bùi Minh Ngọc: | Thành viên BKS |

Phiên họp kết thúc lúc 17h30 cùng ngày, thư ký đã đọc Biên bản Đại hội và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản này với tỷ lệ tán thành là 100%.



Ngô Chí Dũng

ĐOÀN CHỦ TOA

Bùi Hải Quân

Nguyễn Đức Vinh

THƯ KÝ

Lê Lan Kim

CÁC CÂU HỎI THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông: *Các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc đã có chiến lược đối với ngân hàng chuyển giao. Chiến lược của VPBank với GPBank?*

Ông Ngô Chí Dũng, Chủ tịch HĐQT: VPBank đã nhận GPBank từ tháng 1 và đã cử các nhân sự chủ chốt theo phê duyệt của NHNN sang GPBank. VPBank cũng đang phối hợp với McKinsey xây dựng chiến lược phát triển cho GPBank và sắp hoàn thành. Chúng tôi tin tưởng sẽ tái cơ cấu GPBank thành công. Trước khi được chuyển giao, GPBank lỗ khoảng 1.000 tỷ đồng mỗi năm trở lên. Năm nay, mặc dù chỉ còn 8 tháng, chúng tôi tự tin GPBank sẽ có lãi tối thiểu 500 tỷ đồng.

Cổ đông: *Kế hoạch chia cổ tức những năm tới?*

Ông Ngô Chí Dũng: Từ năm 2010-2022, VPBank kiên trì không chia cổ tức để ưu tiên tăng trưởng quy mô ngân hàng và đã đạt được mức tăng trưởng vượt trội so với bình quân toàn ngành. Năm 2022, cân đối mục tiêu tăng trưởng dài hạn và nhu cầu cổ tức tiền mặt của cổ đông, VPBank đã bắt đầu chia cổ tức bằng tiền mặt và tuyên bố nỗ lực duy trì chính sách cổ tức tiền mặt 5 năm liên tiếp. 3 năm vừa qua, ngân hàng đã dành gần 20.000 tỷ đồng để chia cổ tức, đáp ứng nhu cầu cổ đông mà vẫn đảm bảo các năm tiếp theo vẫn đủ vốn để duy trì tăng trưởng cao, vì vậy 2 năm tiếp theo, Hội đồng quản trị dự kiến sẽ tiếp tục chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Tuy nhiên, mức chi trả cụ thể cho 2 năm tiếp theo là bao nhiêu sẽ tùy thuộc vào tình hình thực tế của Ngân hàng trên cơ sở phải cân đối đủ vốn cho mục tiêu tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ của Ngân hàng trong những năm tới và đáp ứng nhu cầu cổ tức tiền mặt của cổ đông.

Cổ đông: *Giá cổ phiếu đang rất rẻ. Đề nghị HĐQT cân nhắc mua cổ phiếu quỹ?*

Ông Ngô Chí Dũng: Theo quy định của pháp luật, khi mua cổ phiếu quỹ, doanh nghiệp phải giảm vốn điều lệ. Do đó, trong bối cảnh VPBank đang cần tăng trưởng nguồn vốn tự có cho tăng trưởng quy mô, đặc biệt là khi tham gia đề án tái cơ cấu GPBank, một trong những mục tiêu lớn nhất là được tăng trưởng tín dụng 35%/năm trong 5 năm. Đồng thời, ngân hàng cũng cần cân đối để trả cổ tức tiền mặt cho cổ đông. Từ 3 yếu tố trên, VPBank hiện không nên mua cổ phiếu quỹ.

Cổ đông: *Sau khi nhận chuyển giao GPBank, VPBank nằm trong nhóm được nói room ngoại lên 49%. Ngân hàng có kế hoạch nói room không?*

Ông Ngô Chí Dũng: Hiện tại, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của VPBank là 30%, mặc dù tỷ lệ này trên sàn giao dịch vẫn còn, nhưng có thể cạn bất cứ lúc nào khi tình hình thị trường thay đổi và Nhà đầu tư nước ngoài quay lại. Việc được nói room nước ngoài lên 49% đối với VPBank là rất quan trọng. Theo đó, VPBank có điều kiện, cơ hội để tăng tỷ lệ sở hữu của đối

tác chiến lược, hoặc mời thêm đối tác mới để có nguồn vốn phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng của ngân hàng.

Cổ đông: *Các đánh giá của ngân hàng đối với chính sách thuế quan của Mỹ, ảnh hưởng tới VPBank ra sao?*

Ông Nguyễn Đức Vinh: Đối với VPBank, chúng tôi nhìn nhận tác động theo ba khía cạnh.

Thứ nhất là ảnh hưởng tới lĩnh vực xuất khẩu, gồm nhóm 1 các công ty nước ngoài đang sản xuất, gia công, xuất khẩu; nhóm 2 là hàng xuất khẩu truyền thống của Việt Nam, đặc biệt là nông nghiệp, hàng tiêu dùng. Hiện tại, tỷ trọng doanh nghiệp xuất khẩu trong tổng dư nợ của ngân hàng chỉ chiếm khoảng 3%, nên mức độ ảnh hưởng là không lớn.

Thứ hai là khách hàng FDI. VPBank phục vụ khoảng 500 doanh nghiệp nước ngoài, với sự hợp tác, hỗ trợ từ đối tác SMBC. Tuy nhiên, tổng quy mô huy động vốn từ khối doanh nghiệp nước ngoài mới khoảng hơn 10.000 tỷ đồng và dư nợ cho vay mới đạt khoảng 6.000 tỷ đồng, nên tác động trực tiếp cũng chưa lớn.

Một số lĩnh vực như bất động sản công nghiệp chúng tôi đánh giá cần theo dõi chặt chẽ, vì nếu thuế quan mới làm chậm dòng vốn FDI, sẽ ảnh hưởng đến các kế hoạch mở rộng đầu tư tại Việt Nam trong tương lai.

Thứ ba, lo ngại tác động gián tiếp tới sức mua của người dân. VPBank hiện có lượng lớn khách hàng thuộc phân khúc thu nhập trung bình và thấp. Nếu các doanh nghiệp xuất khẩu, đặc biệt là các nhà máy sản xuất giày, may mặc, đồ gỗ, thực phẩm chế biến - vốn tập trung nhiều ở khu vực phía Nam - bị ảnh hưởng, sẽ dẫn đến nguy cơ giảm việc làm, từ đó ảnh hưởng tiêu cực tới thu nhập và tiêu dùng.

VPBank đã tiến hành các đánh giá nội bộ và có kế hoạch dự phòng, nhưng chưa đưa ra những biện pháp điều chỉnh cụ thể. Hiện tại, VPBank cũng đang chờ đợi thêm các động thái từ Chính phủ Việt Nam cũng như những tín hiệu điều chỉnh từ thị trường quốc tế.

Cổ đông: *Tình hình nợ xấu của VPBank, đặc biệt nợ xấu bất động sản, của FE Credit?*

Ông Nguyễn Đức Vinh: Cuối quý 1, VPBank tăng trưởng tín dụng 5,3% cao hơn thị trường, nếu tính cả dư nợ tín dụng hỗ trợ GPBank thì hơn 8,4%. Lợi nhuận hơn 5.000 tỷ đã đi hơn 20% kế hoạch năm. Nợ xấu trong 2025 sẽ được bộc lộ ở 6 tháng đầu năm, chủ yếu do các khoản nợ cấu trúc, đặc biệt là nợ BĐS. Chẳng hạn như Novaland, các dự án đã được cải thiện một phần hồ sơ pháp lý, nhưng thời điểm này họ mới chỉ cải thiện được 30% do đó tình trạng nợ xấu bất động sản sẽ tăng trong quý 1, quý 2 và sau đó sẽ ổn định nửa cuối năm.

FE Credit có dư nợ tăng 30% so với cùng kỳ, tuy nhiên tổng dư nợ không tăng trong quý 1 do thu hồi xử lý nợ. FE Credit trong năm nay sẽ là giai đoạn củng cố và hoàn thiện để đảm bảo phục hồi lâu dài. Trong 6 tháng đầu, công ty tập trung thu hồi nợ, quản lý giải ngân có hiệu quả. Sau đó, 6 tháng cuối năm là thời điểm quan trọng để bút phá khi danh mục cho vay mới

phát huy. Mục tiêu VPBank năm nay là duy trì FE Credit có lợi nhuận hợp lý khoảng 1.200 tỷ và các năm tới có thể đạt 3.000-4.000 tỷ.

Quan điểm của VPBank với ngành BĐS, đây là ngành quan trọng của Việt Nam, đặc biệt sự phát triển dự án nhà ở. Chúng tôi cũng rút ra bài học kinh nghiệm trong quá khứ với các dự án bất động sản nghỉ dưỡng, sẽ tập trung tham gia vào dự án tốt, chủ đầu tư uy tín trên thị trường. BĐS vẫn sẽ là lĩnh vực mà VPBank sẽ tiếp tục dành sự chú ý và phát triển dự nợ, tập trung hỗ trợ cho người mua nhà.

Cổ đông: BLĐ có thể chia sẻ về kế hoạch thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ?

Ông Bùi Hải Quân, Phó Chủ tịch HĐQT: VPBank đã phát triển vượt khuôn khổ ngân hàng riêng lẻ mà đang hướng tới việc trở thành tập đoàn tài chính. VPBank đã sở hữu các công ty con ở các lĩnh vực tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm phi nhân thọ, chứng khoán, VPBank muốn bổ sung thêm công ty bảo hiểm nhân thọ và công ty quản lý quỹ.

Về chiến lược, bảo hiểm nhân thọ là mảnh ghép không thể thiếu với một tập đoàn tài chính, là mảng mà khách hàng có sự gắn bó, tương tác lâu dài. Trong khi đó, khi VPBank hợp tác phân phối bảo hiểm, VPBank không nắm được mô hình kinh doanh và bị thiếu chủ động trong lựa chọn khách hàng, chăm sóc khách hàng.... Do đó, việc thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ sẽ giúp VBBank có thể chủ động hơn và tìm kiếm các cơ hội hợp tác sâu rộng hơn với đối tác như AIA.

Cổ đông: Về chủ trương thí điểm phát triển sàn thị trường tài sản mã hoá, VPBank có tham gia thí điểm hay không?

Ông Nguyễn Đức Vinh: Hoạt động này rất mới, quan trọng nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro. Dù muốn hay không, các tổ chức tài chính cũng như VPBank không thể đứng ngoài cuộc. VPBank sẵn sàng tham gia và đang trong quá trình đánh giá, phân tích, tiếp xúc với các đối tác trong khi chờ cơ quan thẩm quyền phê duyệt đề án thí điểm.



NGÂN HÀNG TMCP
VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng năm 2025

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại Ballroom tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| - Ông: Lê Hoàng Lân | - Trưởng Ban |
| - Bà: Nguyễn Thị Bích Ngọc | - Thành viên |
| - Bà: Hoàng Thị Quỳnh Trang | - Thành viên |

đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU

Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 619 phiếu, tương ứng với 6.277.522.964 cổ phần, đại diện cho 100,000% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 369 phiếu, tương ứng với 6.256.365.554 cổ phần, đại diện cho 99,663% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Sau đây là kết quả biểu quyết của từng nội dung:

Nội dung 1. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành VPBank.

Tổng số phiếu tán thành: **355** phiếu, đại diện cho **5.406.300.999** cổ phần, chiếm **86,122%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm **0,000%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **11** phiếu, đại diện cho **849.941.957** cổ phần, chiếm **13,539%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **3** phiếu, đại diện cho **122.598** cổ phần, chiếm **0,002%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 86,122%

Nội dung 2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng Quản trị VPBank & Báo cáo của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.

Tổng số phiếu tán thành: **352** phiếu, đại diện cho **6.208.019.741** cổ phần, chiếm **98,893%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm **0,000%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **14** phiếu, đại diện cho **48.223.215** cổ phần, chiếm **0,768%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **3** phiếu, đại diện cho **122.598** cổ phần, chiếm **0,002%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 98,893%

Nội dung 3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban Kiểm soát VPBank.

Tổng số phiếu tán thành: 348 phiếu, đại diện cho 5.406.198.350 cổ phần, chiếm 86,120% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu, đại diện cho 1 cổ phần, chiếm 0,000% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 15 phiếu, đại diện cho 850.041.205 cổ phần, chiếm 13,541% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 125.998 cổ phần, chiếm 0,002% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 86,120%

Nội dung 4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank được kiểm toán bởi công ty Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tổng số phiếu tán thành: 348 phiếu, đại diện cho 5.393.593.790 cổ phần, chiếm 85,919% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 5 phiếu, đại diện cho 12.630.059 cổ phần, chiếm 0,201% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 12 phiếu, đại diện cho 850.016.957 cổ phần, chiếm 13,541% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 4 phiếu, đại diện cho 124.748 cổ phần, chiếm 0,002% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 85,919%

Nội dung 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Tổng số phiếu tán thành: 340 phiếu, đại diện cho 6.207.531.492 cổ phần, chiếm 98,885% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 9 phiếu, đại diện cho 424.366 cổ phần, chiếm 0,007% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 14 phiếu, đại diện cho 48.241.067 cổ phần, chiếm 0,768% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 6 phiếu, đại diện cho 168.629 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 98,885%

Nội dung 6. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025.

Tổng số phiếu tán thành: 333 phiếu, đại diện cho 5.401.359.737 cổ phần, chiếm 86,043% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 9 phiếu, đại diện cho 4.750.501 cổ phần, chiếm 0,076% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 22 phiếu, đại diện cho 850.085.137 cổ phần, chiếm 13,542% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 170.179 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số

CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 86,043%

Nội dung 7. Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho VPBank.

Tổng số phiếu tán thành: 341 phiếu, đại diện cho 6.186.531.452 cổ phần, chiếm 98,551% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 2 phiếu, đại diện cho 350.001 cổ phần, chiếm 0,006% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 22 phiếu, đại diện cho 69.316.072 cổ phần, chiếm 1,104% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 4 phiếu, đại diện cho 168.029 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 98,551%

Nội dung 8. Thông nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.

Tổng số phiếu tán thành: 319 phiếu, đại diện cho 5.269.778.513 cổ phần, chiếm 83,947% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 25 phiếu, đại diện cho 96.925.853 cổ phần, chiếm 1,544% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 20 phiếu, đại diện cho 889.491.009 cổ phần, chiếm 14,169% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 170.179 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ 83,947%

Nội dung 9. Thông nhất hợp đồng với công ty con.

Tổng số phiếu tán thành: 320 phiếu, đại diện cho 6.087.141.236 cổ phần, chiếm 96,967% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 22 phiếu, đại diện cho 99.300.619 cổ phần, chiếm 1,582% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 22 phiếu, đại diện cho 69.755.570 cổ phần, chiếm 1,111% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 168.129 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ 96,967%

Nội dung 10. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.

Tổng số phiếu tán thành: 302 phiếu, đại diện cho 5.350.533.765 cổ phần, chiếm 85,233% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 19 phiếu, đại diện cho 36.577.421 cổ phần, chiếm 0,583% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 23 phiếu, đại diện cho 868.488.205 cổ phần, chiếm 13,835% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 25 phiếu, đại diện cho 766.163 cổ phần, chiếm 0,012% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, **Nội dung 10** đã được thông qua với tỷ lệ 85,233%

Nội dung 11. Thông nhất giao Hội đồng Quản trị một số nội dung bao gồm quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại công ty con; thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành nếu thấy cần thiết; quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính (nếu có).

Tổng số phiếu tán thành: **324** phiếu, đại diện cho **6.107.389.634** cổ phần, chiếm **97,290%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **23** phiếu, đại diện cho **100.587.219** cổ phần, chiếm **1,602%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **18** phiếu, đại diện cho **48.220.672** cổ phần, chiếm **0,768%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** phiếu, đại diện cho **168.029** cổ phần, chiếm **0,003%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, **Nội dung 11** đã được thông qua với tỷ lệ 97,290%

Nội dung 12. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank.

Tổng số phiếu tán thành: **352** phiếu, đại diện cho **6.207.009.588** cổ phần, chiếm **98,877%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **3** phiếu, đại diện cho **1.024.501** cổ phần, chiếm **0,016%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **9** phiếu, đại diện cho **48.162.936** cổ phần, chiếm **0,767%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **5** phiếu, đại diện cho **168.529** cổ phần, chiếm **0,003%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, **Nội dung 12** đã được thông qua với tỷ lệ 98,877%

Nội dung 13. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện.

Tổng số phiếu tán thành: **329** phiếu, đại diện cho **6.154.119.063** cổ phần, chiếm **98,034%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **19** phiếu, đại diện cho **53.858.109** cổ phần, chiếm **0,858%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **17** phiếu, đại diện cho **48.220.353** cổ phần, chiếm **0,768%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** phiếu, đại diện cho **168.029** cổ phần, chiếm **0,003%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, **Nội dung 13** đã được thông qua với tỷ lệ 98,034%

Nội dung 14. Thông qua bản điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho Hội đồng Quản trị.

Tổng số phiếu tán thành: **347** phiếu, đại diện cho **6.206.914.542** cổ phần, chiếm **98,875%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **5** phiếu, đại diện cho **1.095.501** cổ phần, chiếm **0,017%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **13** phiếu, đại diện cho **48.187.482** cổ phần, chiếm **0,768%** tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** phiếu, đại diện cho **168.029** cổ phần, chiếm **0,003%** tính trên số

CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ 98,875%

Nội dung 15. Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.

Tổng số phiếu tán thành: 327 phiếu, đại diện cho 6.108.613.782 cổ phần, chiếm 97,309% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 78.341.026 cổ phần, chiếm 1,248% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 19 phiếu, đại diện cho 69.237.917 cổ phần, chiếm 1,103% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 172.829 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 15 đã được thông qua với tỷ lệ 97,309%

Nội dung 16. Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên

Tổng số phiếu tán thành: 330 phiếu, đại diện cho 6.108.636.482 cổ phần, chiếm 97,310% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 78.341.026 cổ phần, chiếm 1,248% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 17 phiếu, đại diện cho 69.220.017 cổ phần, chiếm 1,103% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 4 phiếu, đại diện cho 168.029 cổ phần, chiếm 0,003% tính trên số CP biểu quyết dự họp.

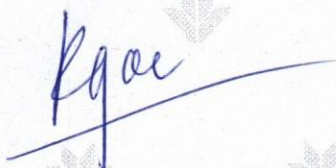
Như vậy, Nội dung 16 đã được thông qua với tỷ lệ 97,310%

Trưởng ban



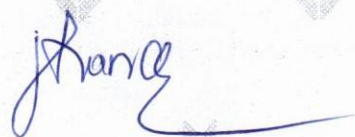
Lê Hoàng Lân

Thành viên



Nguyễn Thị Bích Ngọc

Thành viên



Hoàng Thị Quỳnh Trang



Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)**

Vào hồi giờ phút , ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại Ballroom tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông : Lê Hoàng Lâm - Trưởng Ban
- Bà : Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thành viên
- Bà : Hoàng Thị Quỳnh Trang - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu bầu cử HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ như sau

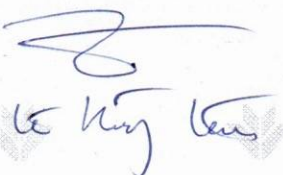
1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra: **619** phiếu; tương ứng với **50.220.183.712** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
2. Tổng số phiếu bầu cử thu vào : **356** phiếu; tương ứng với **48.777.769.824** cổ phần; chiếm tỷ lệ **97,12782%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
3. Tổng số phiếu hợp lệ: **352** phiếu; tương ứng với **48.556.355.374** cổ phần; chiếm tỷ lệ **96,70127%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
4. Tổng số phiếu không hợp lệ : **4** phiếu; tương ứng với **214.215.792** cổ phần; chiếm tỷ lệ **0,42655%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Chi tiết phiếu bầu cho từng ứng viên:

STT	Tên ứng viên	Tổng phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ngô Chí Dũng	6.076.490.704	96,80%
2	Bùi Hải Quân	6.064.863.226	96,61%
3	Lô Bằng Giang	6.064.394.042	96,60%
4	Nguyễn Đức Vinh	6.077.094.167	96,81%
5	Phạm Thị Nhung	6.064.347.412	96,60%
6	Takeshi Kimoto	6.066.425.147	96,64%
7	Mai Xuân Hùng	6.078.737.394	96,83%
8	Daniel Ashton Carroll	6.064.003.282	96,60%

Biên bản do tổ kiểm phiếu lập xong lúc 17 giờ 00 cùng ngày và đã được công bố tại Đại hội. Tổ kiểm phiếu xin cam đoan và chịu mọi trách nhiệm về tính khách quan, trung thực và chính xác trong quá trình kiểm phiếu trước toàn thể Đại hội và trước pháp luật.

TỔ KIỂM PHIẾU


Lê Huy Sơn



Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)**

Vào hồi giờ phút , ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại Ballroom tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông : Lê Hoàng Lâm - Trưởng Ban
- Bà : Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thành viên
- Bà : Hoàng Thị Quỳnh Trang - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu bầu cử BAN KIỂM SOÁT như sau

1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra: **619** phiếu; tương ứng với **31.387.614.820** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
2. Tổng số phiếu bầu cử thu vào : **352** phiếu; tương ứng với **30.681.788.380** cổ phần; chiếm tỷ lệ **97,75126%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
3. Tổng số phiếu hợp lệ: **348** phiếu; tương ứng với **30.670.621.592** cổ phần; chiếm tỷ lệ **97,73166%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
4. Tổng số phiếu không hợp lệ : **4** phiếu; tương ứng với **6.151.240** cổ phần; chiếm tỷ lệ **0,0196%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Chi tiết phiếu bầu cho từng ứng viên:

STT	Tên ứng viên	Tổng phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Kim Ly Huyền	6.146.686.332	97,92%
2	Vũ Hồng Cao	6.130.534.385	97,66%
3	Nguyễn Thị Bích Hợp	6.129.760.886	97,65%
4	Bùi Minh Ngọc	6.129.690.186	97,65%
5	Yasunori Takahashi	6.133.949.803	97,71%

Biên bản do tổ kiểm phiếu lập xong lúc 17 giờ 00 cùng ngày và đã được công bố tại Đại hội. Tổ kiểm phiếu xin cam đoan và chịu mọi trách nhiệm về tính khách quan, trung thực và chính xác trong quá trình kiểm phiếu trước toàn thể Đại hội và trước pháp luật.

TỔ KIỂM PHIẾU

Hà nội, ngày 28/04/2025

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2025

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2025 ngày 28/04/2025.

Đại hội đồng cổ đông VPBank đã thông qua các Nghị quyết sau đây (Từng nội dung của Nghị quyết có thể được tách riêng để thuận tiện cho các hồ sơ xin phép các cơ quan quản lý hoặc các bên có liên quan)

NQ 1/2025/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo của Ban điều hành (Phụ lục 01):

Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2024

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng; %)	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% Tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	923.848	817.567	13,0%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	552.642	490.156	12,7%
3	Dư nợ cấp tín dụng	709.986	600.524	18,2%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (Thông tư 31)	2.47%	2.95%	-0.48%
5	Lợi nhuận trước thuế	20.013	10.804	85,2%
LNTT ngân hàng mẹ và các công ty con				
	VPBank	18.260	13.468	35,6%
	FE Credit	512	(3.699)	113,8%
	VPBankS	1.220	1.255	-3%
	OPES	474	156	203,3%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2025	Thực tế 2024	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.132.800	923.848	23%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	742.311	552.642	34%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	887.724	709.986	25%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	< 3%	2,47%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	25.270	20.013	26%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	22.219	18.260	22%
5.b	FE Credit	1.126	512	120%
5.c	VPBankS	2.003	1.220	64%
5.d	OPES	636	474	34%

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ 2/2025/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 02)

NQ 3/2025/ĐHĐCĐ Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ 4/2025/ĐHĐCĐ Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn.

NQ 5/2025/ĐHĐCĐ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (tỷ đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (*)	15.986.826
1.1	Phân bổ lợi ích (âm) cho cổ đông không kiểm soát tại các công ty con, làm tăng lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng (*)	(208.031)
1.2 = 1+1.1	Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân phối cho cổ đông của ngân hàng (*)	15.778.795
2 = 2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ (*)	2.903.591

2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	1.461.250
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	<i>1.442.341</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC</i>	<i>11</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES</i>	<i>18.898</i>
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	1.442.341
3=1.1-2	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ bắt buộc	12.875.204
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 5%	3.966.962
5=3-4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	8.908.242

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

i. Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2024 hợp nhất như trên

ii. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:

- Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
- Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
- Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 3.966.962 triệu đồng.
- Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
- Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
- Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng.

iii. HĐQT có trách nhiệm quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2024 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

NQ 6/2025/ĐHĐCĐ Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2025 tương đương bằng $0,5\% \times$ lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

NQ 7/2025/ĐHĐCĐ Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo

tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo cho Ngân hàng là bất kỳ công ty kiểm toán trong danh sách sau đây: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH PwC Việt Nam. Giao Hội đồng quản trị thương thảo, làm việc để thống nhất các điều kiện cung cấp dịch vụ, ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng với một trong các công ty kiểm toán nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và hiệu quả tài chính.

NQ 8/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:

8.1. Phê duyệt và thông qua phương án góp vốn để thành lập công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm như sau:

- **Vốn điều lệ dự kiến là 2.000.000.000.000 đồng (Hai nghìn tỷ đồng).** Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
- **Lĩnh vực hoạt động:** Bảo hiểm nhân thọ. Công ty con sẽ triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cơ bản, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm liên kết chung và các nghiệp vụ bảo hiểm khác theo quy định pháp luật và được Bộ tài chính chấp thuận.
- **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.

8.2. Phê duyệt và thông qua phương án góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp/mua cổ phần để một công ty quản lý quỹ trở thành công ty con của VPBank như sau:

VPBank sẽ thực hiện việc góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp hoặc mua cổ phần để một công ty quản lý quỹ trở thành công ty con của VPBank như sau:

- **Vốn điều lệ dự kiến:** đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ tối thiểu của pháp luật. Mức vốn điều lệ của công ty quản lý quỹ sẽ trên hiện trạng cụ thể doanh nghiệp mục tiêu và theo thỏa thuận với các bên/các nhà đầu tư liên quan.
- **Lĩnh vực hoạt động:** Công ty quản lý quỹ thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam.
- **Tỷ lệ tham gia của VPBank và các bên liên quan:** tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể của VPBank sẽ tùy thuộc vào việc thỏa thuận với các bên liên quan và/hoặc đối tác hợp tác và các quy định có liên quan trên cơ sở phù hợp các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm mới được thành lập trở thành công ty con của Ngân hàng.
- **Giá mua/giá trị giao dịch:** theo cơ chế thỏa thuận với các bên liên quan, hiện trạng doanh nghiệp mục tiêu, điều kiện thị trường và các yêu cầu pháp luật có liên quan.

8.3. Thống nhất các định hướng, kế hoạch liên doanh, liên kết, hợp tác: Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội, phương án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư góp vốn, mua cổ phần, cơ cấu lại/tái cấu trúc các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần hoặc lĩnh vực khác theo quy định pháp luật và trên cơ sở phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh và hệ sinh thái của VPBank, chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.

- 8.4. Giao cho HĐQT được tổ chức thực hiện, tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác phù hợp như các nội dung nêu tại mục trên và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án đầu tư, phương án thực hiện cụ thể. HĐQT được toàn quyền thỏa thuận với các bên bán (các bên bán), các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức vốn điều lệ của Công ty, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, phương án tham gia cơ cấu lại/tái cấu trúc doanh nghiệp; quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác, cơ cấu lại/hỗ trợ; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên liên quan...
- 8.5. Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 9/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất hợp đồng với công ty con:

Thông qua các hợp đồng (khung) cho vay, gửi tiền, mua bán có kỳ hạn giấy tờ có giá, tài trợ thương mại, giao dịch ngoại tệ/hối đoái, phái sinh giữa VPBank với các công ty con của VPBank là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) và Ngân hàng TNHH một thành viên Dầu khí toàn cầu (GPBank) nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua giá trị từng giao dịch, giá trị hạn mức các giao dịch, giá trị hạn mức rủi ro thanh toán/trước thanh toán cấp cho từng công ty con VPB SMBC FC và GPBank đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ.. Giao cho Hội đồng quản trị trao đổi, làm việc và quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) xác định hạn mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC và GPBank, cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC và GPBank, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết). Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; Hội đồng quản trị có thể phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ 10/2025/ĐHĐCĐ. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng) như sau:

1. Thông tin, đánh giá về: cơ cấu tổ chức, mạng lưới hoạt động, công ty con, quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh của VPBank;

2. Thực trạng tài chính và hoạt động của VPBank: Theo số liệu năm 2023 và năm 2024 đối với các nội dung chính sau:
- Quy mô vốn: Vốn chủ sở hữu; Vốn huy động.
 - Hoạt động cấp tín dụng và chất lượng tài sản: Tình hình cấp tín dụng (dư nợ tín dụng, đánh giá chung về hoạt động cấp tín dụng); chất lượng tài sản (tình hình phân loại nợ, dự phòng rủi ro, tình hình xử lý nợ xấu).
 - Hoạt động đầu tư, góp vốn: Đầu tư kinh doanh chứng khoán; Góp vốn, đầu tư dài hạn.
 - Hoạt động kinh doanh khác: Kinh doanh ngoại tệ; hoạt động phát hành LC/bảo lãnh; hoạt động thanh toán, đại lý, ủy thác.
 - Kết quả kinh doanh: Các chỉ tiêu bảng cân đối; chỉ tiêu kết quả kinh doanh; các chỉ số hiệu quả (ROE, ROA, CIR).
 - Tình hình thanh khoản và việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn.
3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật các TCTC và lộ trình, thời gian thực hiện từng biện pháp khắc phục. Bao gồm:
- Xin chấp thuận của NHNN về các biện pháp hỗ trợ theo các biện pháp được quy định tại Điều 159 Luật các TCTD năm 2024 trong đó có các biện pháp và lộ trình tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn; các biện pháp về trích lập dự phòng và phân bổ lãi phải thu, phải thoái.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, rà soát/hạn chế/kiểm soát hoạt động kinh doanh không hiệu quả, có rủi ro cao; Giám sát giới hạn cấp tín dụng và tăng trưởng tín dụng trong các lĩnh vực; Cắt giảm chi phí hoạt động;
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024. Bao gồm các biện pháp chính như sau: Các kế hoạch tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có; Kiểm soát, nâng cao chất lượng tài sản có; Ngăn ngừa gia tăng nợ xấu, nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. Bao gồm các biện pháp chính như: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành; Tăng cường quản trị rủi ro; Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật.
 - Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD năm 2024 trong thời gian 30 ngày liên tục; bị rút tiền hàng loạt và cáo báo cáo gửi NHNN. Bao gồm các biện pháp chính như: Các biện pháp cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;

Các biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản và tình trạng rút tiền hàng loạt.

4. Giao cho HĐQT phê duyệt chi tiết Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung (nếu có) theo nhu cầu của VPBank từng thời kỳ và theo rà soát định kỳ ít nhất 02 năm theo quy định tại Khoản 5 Điều 143 Luật các Tổ chức tín dụng 2024

NQ 11/2025/ĐHĐCĐ Thông nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

NQ 12/2025/ĐHĐCĐ Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:

- Các ngành nghề/hoạt động kinh doanh xin cấp phép mới:

STT	NGHIỆP VỤ
1	Dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
2	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
3	Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản
4	Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép
5	Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương
6	Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
7	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế
8	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ, phòng ngừa hạn chế rủi ro trên sổ Ngân hàng và các giao dịch ngoại hối khác của VPBank;

9	Cung cấp dịch vụ, thực hiện các giao dịch sản phẩm cấu trúc với Khách hàng như Tiền gửi liên kết quyền chọn (Option linked deposit), Tiền gửi song tệ (Dual currency Deposit)
10	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
11	Nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
12	Đại diện người sở hữu trái phiếu
13	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ
14	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
15	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
16	Tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
17	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
 - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
 - ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
 - ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank phù hợp với quy định pháp luật.
 - ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
 - ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép

thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

NQ 13/2025/ĐHĐCĐ Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện: sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

NQ 14/2025/ĐHĐCĐ Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

NQ 15/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.

NQ 16/2025/ĐHĐCĐ Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên.

Kết quả bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

NQ 17/2025/ĐHĐCĐ Danh sách nhân sự trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Ngô Chí Dũng: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Bùi Hải Quân: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Lô Bằng Giang: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Ông Nguyễn Đức Vinh: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. Bà Phạm Thị Nhung: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. Ông Takeshi Kimoto: | Thành viên Hội đồng quản trị: |
| 7. Ông Daniel Ashton Carroll: | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |

8. Ông Mai Xuân Hùng:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

NQ 18/2025/ĐHĐCĐ Danh sách nhân sự trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

- | | |
|----------------------------|----------------|
| 1. Ông Takahashi Yasunori: | Thành viên BKS |
| 2. Bà Kim Ly Huyền: | Thành viên BKS |
| 3. Ông Vũ Hồng Cao: | Thành viên BKS |
| 4. Bà Nguyễn Thị Bích Hợp: | Thành viên BKS |
| 5. Bà Bùi Minh Ngọc: | Thành viên BKS |

Nghị quyết trên có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban điều hành VPBank và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGÔ CHÍ DŨNG